

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường và giá đất cụ thể để giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn các huyện: Bát Xát, Bắc Hà, Mường Khương, Văn Bàn, Bảo Thắng, thị xã Sa Pa và thành phố Lào Cai

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 90/TTr-STNMT ngày 16/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Hệ số điều chỉnh giá đất (*K*) so với giá đất quy định tại Quyết định số 56/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định Bảng giá các loại đất 05 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Lào Cai và hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lào Cai tại Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Lào Cai để bồi thường và giá đất cụ thể để giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án trên địa bàn các huyện: Bát Xát, Bắc Hà, Mường Khương, Văn Bàn, Bảo Thắng, thị xã Sa Pa và thành phố Lào Cai; cụ thể như sau:

1. Nguyên tắc:

- UBND các huyện: Bát Xát, Bắc Hà, Mường Khương, Văn Bàn, Bảo Thắng, thị xã Sa Pa, thành phố Lào Cai phải chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về việc xét duyệt, quyết định đối tượng đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ, giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng tại các dự án dưới đây; trường hợp đủ điều kiện theo đúng quy định của pháp luật và quyết định giao đất thì áp dụng giá đất đã được phê duyệt theo quy định.

- Giá bồi thường và giao đất tái định cư đối với các dự án, thửa đất dưới đây áp dụng cho các thửa đất bóm 01 mặt đường, đối với thửa đất bóm 02 mặt đường nhân (*x*) hệ số $k = 1,2$.

2. Các công trình/dự án trên địa bàn từng địa phương: *Cụ thể có các phụ lục 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07 kèm theo.*

Điều 2. Giao UBND các huyện: Bát Xát, Bắc Hà, Mường Khương, Văn Bàn, Bảo Thắng, thị xã Sa Pa và thành phố Lào Cai chỉ được thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và áp dụng giá đất nêu trên cho các dự án khi:

- Đầy đủ các thủ tục về đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.
- Các dự án có trong danh mục các dự án cần thu hồi đất được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận.
- Các dự án đã có trong và phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm của thành phố Lào Cai được phê duyệt.
- Thực hiện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.
- Giá đất nêu trên áp dụng tại thời điểm thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện: Bát Xát, Bắc Hà, Mường Khương, Văn Bàn, Bảo Thắng, thị xã Sa Pa và thành phố Lào Cai; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- TT. UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tài nguyên và môi trường (02 bản)
- CVP, PCVP3;
- Lưu: VT, TNMT1.

Hau



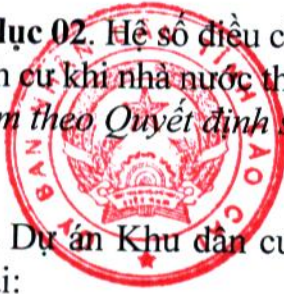
Nguyễn Trọng Hải

Phụ lục 01. Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường khi nhà nước thu hồi đất
thực hiện dự án trên địa bàn huyện Bát Xát
(Kèm theo Quyết định số: 675/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh) *B*

1. Dự án Trạm biến áp 220kV Bát Xát:

Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với các loại đất nông nghiệp là $K = 1$.

Phụ lục 02. Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường và giá đất cụ thể để giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án trên địa bàn huyện Bắc Hà (Kèm theo Quyết định số: 675/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh)



1. Dự án Khu dân cư Na Áng B mặt bằng 1, xã Na Hối, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:
- + K=1 đối với các loại đất nông nghiệp.
- + K=1 đối với đất ở tại đường vật tư - Na Hối, đất hai bên đường từ ranh giới thị trấn - Na Hối đến ngã ba đường rẽ đi Bản Phố (nhà ông Phúc).
- + K=1 đối với đất ở còn lại xã Na Hối.
- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại đường Trục chính vành đai 2 là: 4.000.000 đồng/m².

2. Dự án Khu dân cư Na Áng B mặt bằng 2, xã Na Hối, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:
- + K=1 đối với các loại đất nông nghiệp.
- + K=1 đối với đất ở tại đường vật tư - Na Hối, đất hai bên đường từ ranh giới thị trấn - Na Hối đến ngã ba đường rẽ đi Bản Phố (nhà ông Phúc).
- + K=1 đối với đất ở còn lại xã Na Hối.
- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại đường Trục chính vành đai 2 là: 4.000.000 đồng/m².

3. Các dự án: Thủy điện Bảo Nhai, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai; Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Nậm Kha, xã Nậm Lúc, huyện Bắc Hà; Mương thoát lũ khu dân cư và trường TH-THCS xã Thái Giàng Phố, huyện Bắc Hà; Đường liên xã Bảo Nhai - xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà; Đường liên xã Thái Giàng Phố - Bản Liền, huyện Bắc Hà; Trụ sở làm việc công an và dân quân xã Tả Van Chư, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với các loại đất nông nghiệp là K=1.

4. Dự án Cải tạo, nâng cấp đường từ TL153 - Đền Trung Đô, xã Bảo Nhai huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với các loại đất nông nghiệp là K=1.
- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với đất ở các vị trí đất còn lại là K=1.

5. Công trình: Nâng cấp cơ sở hạ tầng nông thôn huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, vay vốn Quỹ Cô-Oét:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với các loại đất nông nghiệp là K=1.
- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với đất ở còn lại tại các xã (Tả Củ Tỷ, Lùng Phình, Bản Già, Bản Cái, Lùng Cải) là K=1.

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với đất ở còn lại các xã (*Hoàng Thu Phố, Cốc Ly, Tà Văn Chư, Nậm Khánh, Nậm Lúc, Na Hối, Nậm Đét, Bảo Nhai, Cốc Lầu, Nậm Môn*) là $K=1$.

6. Dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư và tái định cư thôn Nậm Châu, xã Tà Chải, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:

+ $K=1$ đối với các loại đất nông nghiệp.

+ $K=1$ đối với đất ở tại nông thôn đất hai bên đường thuộc các thôn: Nậm Châu, Na Pắc Ngam, Na Khèo.

- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại đường N8, N9, N13, N14 (*đường quy hoạch dự án*) là 3.500.000 đồng/m².

7. Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu vực trường Mầm Non thị trấn huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với các loại đất nông nghiệp là $K=1$.

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với đất ở đoạn từ trường mầm non đi trường THCS (*đường 20-9*) là $k = 1$.

8. Dự án Khu nhà ở kết hợp Làng văn hóa du lịch phía Nam Hồ Na Cồ:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:

+ $K=1$ đối với các loại đất nông nghiệp.

+ $K=2$ đối với đất ở tại nông thôn (*đường Ngọc Uyển - Đường ĐT 153 cũ, đất hai bên đường từ nhà ông Quang Thủy thôn Na Lang đến hết đất nhà Đông Bàn*).

+ $K=2$ đối với đất ở tại các vị trí đất còn lại.

- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại:

- Đường NH47, NH48 (*dự kiến sau khi thu hồi tạo quỹ đất khu dân cư mới*) là 2.000.000 đồng/m².

- Đường NH17, NH18, NH28, NH29, NH41 (*dự kiến sau khi thu hồi tạo quỹ đất khu dân cư mới*) là 2.000.000 đồng/m².

- Đường trục chính Vành đai 2 (*dự kiến sau khi thu hồi tạo quỹ đất khu dân cư mới*) là 4.000.000 đồng/m².

- Khu dân cư số 2 (*đất hai bên đường T1, T2, T3, T4, T5*) là 4.000.000 đồng/m².

9. Dự án Xây dựng Đường vành đai 2 (*đoạn DT 153 đi UBND xã Na Hối - Na Kim, xã Tà Chải*) huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:

+ $K=1$ đối với các loại đất nông nghiệp.

+ $K=1$ đối với đất ở tại hai bên đường tỉnh 153 (*đất hai bên đường tỉnh 153 vào Trung tâm giáo dục thường xuyên*).

- + K=1 đối với đất ở đường vào Trung tâm giáo dục thường xuyên (đất hai bên đường tỉnh 153 vào Trung tâm giáo dục thường xuyên).
- + K=1 đối với đất ở đất bên đường từ ngã ba đường vành đai đi huyện Si Ma Cai (nhà ông Bình Tê) đến ranh giới Na Hối-Thị trấn.
- + K=1 đối với đất ở phố Na Thá (đất hai bên đường Sn-001 (ông Trung Dương) đến hết trường Nội trú, đối diện hết đất nhà Sn-069 (Thuyết Tùng)).
- + K=1 đối với đất ở đường Ngọc Uyển (đất hai bên đường từ Sn-257 (cổng Hoàng A Tường) đến hết đất Sn-367 (đất nhà Phạm Văn Chích)).
- + K=1 đối với đất ở còn lại của thị trấn.
- + K=1 đối với đất ở đường nội thôn Na Quang (đất hai bên đường từ đối diện Nhà văn hóa Na Quang 3 vòng đến nhà ông Tuyết Dinh đến hết đất thị trấn).
- + K=1 đối với đất ở đường tỉnh 159 (đường tỉnh 153 cũ) đất hai bên đường từ Ngã ba đường rẽ vào Bản Liên đến giáp đất nhà ông Quang Thủy thôn Na Lang.
- + K=1 đối với đất ở đất hai bên đường thuộc các thôn: Na Hối Tây, Na Áng A.
- + K=1 đối với đất ở đường ngầm tràn Tà Chải rẽ vào xã Thái Giàng Phố (đoạn hai bên đường từ ngầm tràn Tà Chải đến ranh giới Tà Chải - Thái Giàng Phố); đất hai bên đường thuộc các thôn: Nậm Châu, Na Pắc Ngam, Na Khèo.
- + K=1 đối với đất ở đường Vật tư - Na Hối (đất hai bên đường từ ranh giới thị trấn-Na Hối đến ngã ba đường, rẽ đi xã Bản Phố (nhà ông Phúc))
- + K=1 đối với đất ở đường ĐT 159 (đất hai bên đường từ cổng trường Tiểu học Sín Chải A (HTX nông nghiệp Na Hối) đến ranh giới Na Hối - Bản Phố).
- + K=1 đối với đất ở các vị trí đất còn lại các xã: Na Hối, Tà Chải
- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại:
 - + Đường NH17, NH18, NH28, NH29, NH41 (đường quy hoạch dự án) là 2.000.000 đồng/m².
 - + Đường trục chính Đường Vành đai 2 là 4.000.000 đồng/m².
- 10. Dự án Hạ tầng kỹ thuật cây Xăng - Tả Hồ, thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà:
 - K=1 đối với các loại đất nông nghiệp.
 - K=1 đối với đất ở đường Pạc Kha (đất hai bên đường từ ranh giới xã Tà Chải - Thái Giàng Phố đến ngã 3 đường 159).
- 11. Dự án Khu dân cư và tái định cư thôn Cốc Môi, xã Na Hối thuộc quy hoạch đường vành đai 2 (đoạn đường tỉnh 153 đi UBND xã Na Hối - Na Kim, xã Tà Chải), huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai:
 - Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:
 - + K=1 với các loại đất nông nghiệp.
 - + K=1 đối với đất ở nông thôn các vị trí còn lại.

- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại:

+ Đường NH47 (đường quy hoạch dự án) là 2.000.000 đồng/m².

+ Khu dân cư số 2 (đất hai bên đường T1, T2, T3, T4, T5) là 4.000.000 đồng/m².

+ Đường trục chính đường Vành đai 2 là 4.000.000 đồng/m².

12. Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư, tái định cư thôn Cốc Môi, xã Na Hối, huyện Bắc Hà:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:

+ K=1 với các loại đất nông nghiệp.

+ K=1 đối với đất ở còn lại xã Na Hối.

- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại:

+ Đường NH47 (đường quy hoạch dự án) là 2.000.000 đồng/m².

+ Tái định cư tại khu dân cư số 2 (đất hai bên đường T1, T2, T3, T4, T5) là 4.000.000 đồng/m².

+ Đường trục chính Đường Vành đai 2 là 4.000.000 đồng/m².

13. Dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Na Áng B mặt bằng 1, xã Na Hối, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:

+ K=1 với các loại đất nông nghiệp.

+ K=1 đối với đất ở đường vật tư – Na Hối, đất hai bên đường từ ranh giới thị trấn – Na Hối đến ngã ba đường rẽ đi Bản Phố (nhà ông Phúc).

+ K=1 đối với đất ở còn lại xã Na Hối.

- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại đường Trục chính Đường Vành đai 2 là 4.000.000 đồng/m².

14. Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Na Áng B mặt bằng 2, xã Na Hối, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:

+ K=1 đối với các loại đất nông nghiệp.

+ K=1 đối với đất ở đường vật tư – Na Hối, đất hai bên đường từ ranh giới thị trấn – Na Hối đến ngã ba đường rẽ đi Bản Phố (nhà ông Phúc).

+ K=1 đối với đất ở còn lại xã Na Hối.

- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định đường Trục chính Đường Vành đai 2 là 4.000.000 đồng/m².

Phụ lục 03. Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường và giá đất cụ thể để giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án trên địa bàn huyện Mường Khương (Kèm theo Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh)

1. Các công trình: Nâng cấp tuyến đường từ Làng Thanh niên lập nghiệp xã Lùng Vai đi thôn Cốc Phương xã Bản Lâu, huyện Mường Khương; Tuyến đường từ thôn Phảng Tao, xã Bản Sen đi thôn Na Pao, xã Bản Lâu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Xây mới điểm trường mầm non thôn Na Vang, xã Lùng Khẩu Nhìn, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Kè chắn suối mặt bằng khu thể thao xã Lùng Khẩu Nhìn, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Xây dựng 7 cầu trên tuyến đường vào thôn Tà San, Cốc Cái xã Lùng Vai và Na Bủ, Xóm Mới, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương; Trường Mầm non xã Tả Gia Khâu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Xây dựng hạ tầng khu đầu cầu vào Chợ trung tâm huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nâng cấp, mở mới tuyến đường từ thôn Thính Chéng xã Thanh Bình đi thôn Sả Lùng Phìn xã Nậm Cháy, nối vào tỉnh lộ 154, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nhà công vụ trạm y tế xã Nậm Cháy, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Khu thể thao xã Dìn Chìn, huyện Mường Khương; Nâng cấp tuyến đường trung tâm xã Lùng Khẩu Nhìn và xã Cao Sơn, huyện Mường Khương; Nâng cấp tuyến đường trung tâm xã Nậm Lư, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nhà văn hóa kết hợp hội trường UBND xã Tả Thành, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Xây bếp ăn (điểm trường Mầm non Sín Chải B) xã La Pán Tản, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Đường từ Mường Lum xã La Pan Tản đi xã Bản Cầm, huyện Bảo Thắng (nối vào QL70); Khu thể thao xã La Pan Tản, huyện Mường Khương; Đường liên xã từ thôn Pạc Trà, xã Tả Gia Khâu đến thôn Na Cỏ, xã Dìn Chìn, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nâng cấp tuyến đường từ thôn Lũng Pâu 1, 2, xã Tung Chung Phố đi thôn Ma Lù Thàng, xã Pha Long, huyện Mường Khương; Nhà bếp, nhà công vụ xã Tả Ngải Chồ, huyện Mường Khương; Thủy điện Si Ma Cai; Chốt dân quân thường trực (đơn vị dân quân trực chiến xã Bản Lâu); Cầu tràn số 2 đường đội 1 đi Lùng Tây, xã Bản Xen; Hạ tầng dân cư Trung tâm xã Cao Sơn; Hạ tầng dân cư khu chợ Trung tâm xã Cao Sơn; Nghĩa trang nhân dân xã Dìn Chìn; Xây dựng hạ tầng khu Trung tâm xã Pha Long; Cầu Cán Cầu 2 xã Tả Thành; Đường liên xã từ thôn Cán Hồ, xã Tung Chung Phố đi thôn Bản Phố, xã Tả Ngải Chồ, huyện Mường Khương; Đường từ thị trấn Mường Khương đi thôn Tả Chu Phùng, Dì Thàng xã Tung Chung Phố; Đường giao thông từ thôn Vả Thàng đến thôn Lao Chải xã Tung Chung Phố, huyện Mường Khương:

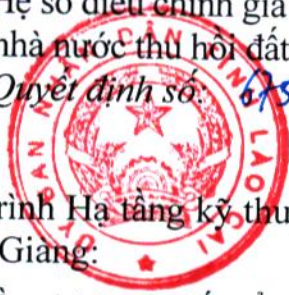
Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với các loại đất nông nghiệp là $K=1$.

2. Công trình Xây dựng hạ tầng khu Tùng Lâu - Na Đầy (giai đoạn 1), thị trấn Mường Khương:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:
- + $K=1$ đối với các loại đất nông nghiệp.
- + $K=1,2$ đối với đất ở đô thị (đoạn từ nghĩa trang đi điểm dân cư Na Cháy đến Quốc lộ 4).

- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại tuyến đường PII (theo quy hoạch) là 4.500.000 đồng/m².

Phụ lục 04. Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường và giá đất cụ thể để giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án trên địa bàn huyện Văn Bàn (Kèm theo Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh)



1. Công trình Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư thôn Nà Tiềm (nay là thôn Nà Bay), xã Làng Giang:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:

+ K = 1 đối với các loại đất nông nghiệp.

+ K = 1 đối với đất ở tại nông thôn khu vực 2, Thôn Hô Phai, Nà Bay.

- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại Tuyến đường N2 từ giao với tuyến đường N4 đến giao với tuyến đường N3 (khu tái định cư thôn Nà Bay) 1.500.000 đồng/m².

2. Công trình Xây dựng nhà công vụ và các công trình phụ trợ, tường rào, kè chống sạt lở trụ sở UBND xã Hòa Mạc, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:

+ K = 1 đối với các loại đất nông nghiệp.

+ K = 1 đối với đất ở tại nông thôn Khu vực 1 Quốc lộ 279 từ hành lang an toàn giao thông đến 30m (đọc Quốc lộ 279 từ cây xăng Hòa Mạc đến ngã ba Vàng Mạc).

- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại tuyến đường M1 (từ điểm giao với tỉnh lộ 151B đến giao với tuyến M4), giá là 1.500.000 đồng/m².

3. Công trình Thủy điện Ngòi Nhù 1A, xã Chiềng Ken, huyện Văn Bàn:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với các loại đất nông nghiệp là K = 1.

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với đất ở tại nông thôn Khu vực 2, các vị trí còn lại là K = 1.

4. Công trình Xưởng tuyển quặng sắt nghèo công suất 900.000 tấn/năm tại xã Sơn Thủy, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với các loại đất nông nghiệp là K = 1.

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với đất ở tại nông thôn các vị trí còn lại là K = 1.

Phụ lục 05. Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường và giá đất cụ thể để giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án trên địa bàn huyện Bảo Thắng (Kèm theo Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh)

1. Dự án Xây dựng Chống quá tải, nâng cao chất lượng điện năng, giảm tổn thất lưới điện huyện Văn Bàn – Lào Cai:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với các loại đất nông nghiệp là $K = 1$.
- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với đất ở nông thôn khu vực 2 các vị trí còn lại là $K = 1$.

2. Dự án Chống quá tải, nâng cao chất lượng điện năng, giảm tổn thất lưới điện khu vực xã Phú Nhuận - Bảo Thắng – Lào Cai; Dự án Cải tạo nâng cấp Quốc lộ 4E đoạn Km0 – Km44 + 600 (Bắc Ngâm – TP Lào Cai), tỉnh Lào Cai:

Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với các loại đất nông nghiệp là $K = 1$.

3. Dự án Tiểu dự án "Sửa chữa và nâng cao an toàn đập" (WB8) - tỉnh Lào Cai thuộc Dự án "Sửa chữa và nâng cao an toàn đập" (WB8) do Ngân hàng Thế giới tài trợ:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với các loại đất nông nghiệp là $K = 1$.
- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với đất ở (xã Phong Niên) khu vực 2 đường vào Làng cung từ QL 70 đi vào 50 m là $K = 1$.
- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với đất ở (xã Sơn Hải) khu vực 2 các vị trí còn lại trên địa bàn xã Sơn Hải là $K = 1$.

4. Dự án San gạt mặt bằng và xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu dân cư TDP Phú Long, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:
- + $K = 1$ đối với các loại đất nông nghiệp
- + $K = 1$ đối với đất ở tại các vị trí đất ở còn lại, phần còn lại thuộc các thôn Phú Long I, Phú Thị II, Phú Cường II, đất thổ cư trong khu vực các khu phố còn lại không thuộc các ngõ phố, đường phố và các thôn, các nhánh rẽ nằm trong các ngõ.
- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại BT1 (mặt bằng tái định cư dự án) là 3.000.000 đồng/m².

5. Dự án San gạt mặt bằng và xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu dân cư TDP Phú Thành, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:
- + $K = 1$ đối với các loại đất nông nghiệp.
- + $K = 1$ Đối với đất ở tại các vị trí đất ở còn lại, phần còn lại thuộc các thôn Phú Long I, Phú Thị II, Phú Cường II, đất thổ cư trong khu vực các khu phố còn lại không thuộc các ngõ phố, đường phố và các thôn, các nhánh rẽ nằm trong các ngõ.
- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại LK63 (mặt bằng tái định cư dự án) là 3.000.000 đồng/m².

6. Công trình Đường Kết nối ga Phố Mới (Lào Cai) - Ga Bảo Hà, huyện Văn Yên (Yên Bái) và trung tâm huyện Văn Bàn - Văn Yên (Yên Bái):

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với đất ở, đoạn từ ngã ba nhà bà Tộ đến giáp đất thị trấn Phố Lu là $K=10,8$ (tương đương 2.000.000 đồng/m²).

- Giá giao đất tái định cư cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại khu tái định cư thôn An Thành là 2.000.000 đồng/m².

A

Phụ lục 06. Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường và giá đất cụ thể để giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án trên địa bàn thị xã Sa Pa (Kèm theo Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh)



1. Dự án Xây dựng hạ tầng và san tạo mặt bằng Chợ văn hóa - bến xe khách thị trấn Sa Pa:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:
- + K=1 đối với các loại đất nông nghiệp
- + K=1 đối với đất ở các đoạn đường còn lại xe máy đi được
- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại:

+ Đường N2 (đoạn từ đường Điện Biên Phủ đến đường N5) là 32.000.000 đồng/m².

+ Đường N2 (đoạn còn lại) là 24.000.000 đồng/m².

+ Đường N1 (đoạn còn lại) là 26.000.000 đồng/m².

+ Đường N3 là 18.000.000 đồng/m².

+ Đường N8 là 13.000.000 đồng/m².

2. Dự án Trung tâm huấn luyện thể thao Quốc gia tại Sa Pa:

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:
- + K=1 đối với các loại đất nông nghiệp.
- + K=1 đất ở đường Tỉnh lộ 152 đoạn từ Quốc lộ 4D đến hết địa phận tổ dân phố số 4.
- + K=1 đất ở các vị trí còn lại;

- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án đường tránh Quốc lộ 4D đoạn qua thị trấn Sa Pa (Km100 - Km111) và dự án đường nối đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến Sa Pa là 4.000.000 đồng/m².

3. Các dự án: Công viên văn hóa Mường Hoa (áp dụng đối với phần Khu đô thị mường hoa theo chấp thuận chủ trương đầu tư đã được phê duyệt); Đường Tỉnh lộ 152 đi xã Lao Chải (Đường ĐH 93); Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực Tiểu vùng Mê Công mở rộng tỉnh Lào Cai (Tiểu dự án Nâng cấp tuyến đường Sa Pa - Tả Phìn - Bản Khoang, huyện Sa Pa); Dự án: Đường Tỉnh lộ 152 đi xã Tả Van (Đường ĐH 94); Xây dựng hệ thống cấp nước sạch thị trấn Sa Pa; Đường liên xã Bản Khoang (huyện Sa Pa) - Phìn Ngan (huyện Bát Xát); Dự án: Thủy điện Nậm Cang 1A; Bố trí, sắp xếp dân cư ra khỏi vùng thiên tai nguy hiểm thôn Móng Sên 1-2, xã Trung Chải, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai; Thủy điện Nậm Trung Hồ 1, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai; Chợ du lịch xã Tả Van, Lao Chải, Hầu Thào, huyện Sa Pa (thị xã Sa Pa); Đường thôn Gia Khẩu, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa kết nối đi xã Phìn Ngan, huyện Bát Xát; Nâng cấp đường

trục thôn Lao Hạng Chải xã Lao Chải (phường Cầu Mây, thị xã Sa Pa); Đường Nậm Nhium, xã Nậm Sài đi Sín Chải A, xã Thanh Phú, huyện Sa Pa;

Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường đối với các loại đất nông nghiệp là $K = 1$.



Phụ lục 07. Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường và giá đất cụ thể để giao đất tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố Lào Cai

(Kèm theo Quyết định số **675/QĐ-UBND** ngày **29/3/2022** của UBND tỉnh)



1. Công trình Khu dân cư Tổ 12, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai
 - Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:
 - + K=2,5 đối với đất ở Thôn Tùng Tung 1 (cũ).
 - + K=1,5 đối với đất ở Đường Trần Phú.
 - + K=1,5 đối với đất ở Phố Tùng Tung.
 - + K=1 đối với các loại đất nông nghiệp.
 - Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại đường N1 thuộc mặt bằng dự án là 8.000.000 đồng/m².
2. Công trình San gạt mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư tổ 1, tổ 2, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai.
 - Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:
 - + K=2,5 đối với đất ở còn lại phường Bắc Cường.
 - + K=1 đối với các loại đất nông nghiệp.
 - Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định từ thửa 50 đến thửa 69, đường D5, Khu dân cư B9 mở rộng là 7.000.000 đồng/m²
3. Công trình San gạt mặt bằng hai bên đường D1, đoạn từ Km0+750 (mút giao đường B1) - Km9+353 (mút giao đại lộ Trần Hưng Đạo), thành phố Lào Cai:
 - Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:
 - + K=2,5 đối với đất ở còn lại phường Bắc Cường.
 - + K=3 đối với đất ở còn lại phường Nam Cường.
 - + K=1 đối với các loại đất nông nghiệp.
 - Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại đường Võ Nguyên giáp, phường Bình Minh: 10.000.000 đồng/m² và đường DM1, Khu dân cư B9, phường Bình Minh: 7.000.000 đồng/m².
4. Công trình Khai thác quặng Apatit Khai trường 32 và Khai trường Làng Cáng 2 tại xã Tả Phời và xã Hợp Thành, thành phố Lào Cai:
 - Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:
 - + K=2 đối với đất ở tại các thôn: Hẻo, Đoàn Kết, Trang, xã Tả phời và đất ở các khu vực còn lại tại xã Hợp Thành.
 - + K=1 đối với các loại đất nông nghiệp.

- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại Khu tái định cư thôn Cóc 2, xã Tả Phời là 450.000 đồng /m².

5. Dự án Khu tái định cư phường Xuân Tăng, thành phố Lào Cai (phục vụ dự án Trường đại học Fansipan):

- Hệ số điều chỉnh giá đất để bồi thường:

+ K=1 đối với các loại đất nông nghiệp.

+ K=3 đối với đất ở các ngõ còn lại trên địa bàn phường.

- Giá giao đất tái định cư, giao đất có thu tiền sử dụng cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại đường XT28, phường Xuân Tăng là 4.000.000 đồng/m².

Q